

16^o Pièce
INDO-CHINOIS

336

XẢ - HỘI

DEPT LEGAL
INDOCHINE
N^o 2233

XU ĐÔNG-DƯƠNG

1000

Saigon le 1^{er} / 12 / 1936

với

P. IMPRIMERIE BAU-TON

M^{me} DIEP VAN

Deussen

ĐỒNG FRANC HẠ GIÀ



COLLECTIONS **THAI-BINH-DUONG**

9 XU

16^o Indoch. Pièce
336

1894
1895

W. H. D. D. D.

1896
1897

W. H. D. D. D.

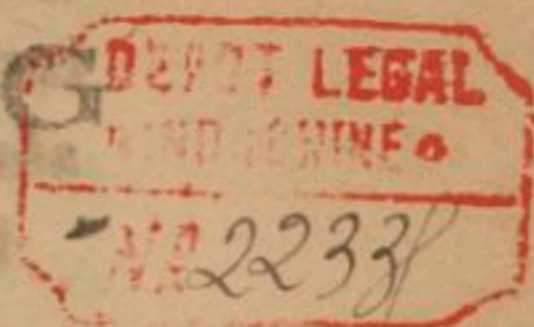
W. H. D. D. D.

W. H. D. D. D.

XỨ ĐÔNG-DƯƠNG

VỚI

Đồng Franc hạ giá



Nội-các Blum với đồng *Franc*.....

Vừa lên lập Nội-các xong, Thủ-tướng Blum đứng giữa Nghị-viện tuyên-bố rằng không bao giờ Chấn-phủ hạ giá đồng *franc*... Nhưng qua một thời-gian không bao lâu, ngày 28 Septembre vừa rồi, tình hình đồng *franc* bị đổ !

Đồng *franc* đổ là một lẽ dĩ-nhiên. Vì bất cứ Chánh-phủ nào cũng có cái phận-sự phải giữ mực thăng-bình cho Ngân-sách.

Nhưng, một điều ai cũng thấy rõ bong là không hiểu vì cố ý hay vô tình, Chánh-phủ Blum đã giúp phái Tư-bôn mà làm hại phái Vô-sản Pháp.

Đó là một điều thất-sách trong mấy điều thất-sách khác của Chánh-phủ Blum đã làm.

Thất-sách, là vì Chánh-phủ Blum là Chánh-phủ của Mặt-trận Bình-dân Pháp đưa lên : một Chánh-phủ có tánh-chất riêng, một Chánh-phủ do ở quâ-

trình lịch-sử mà bước tới một giai-đoạn thắng-lợi tạm thời trên bước đường tranh-đấu của phái Vô-sản.

Đồng *franc* đổ, có lợi hay có hại ?

Có lợi thật. Song nó chỉ lợi cho mấy nhà Turbon lý-tài, mấy nhà Kỹ-nghệ thương-mại Pháp, mà nó lại có hại cho phái Vô-sản Pháp và cũng có hại luôn tới dân-chúng Đông-dương.

Một điều làm cho nhiều người phải lấy làm lạ là đảng Cộng-sản Pháp trước kia, lúc Nội-các Poincaré ký sắc-lệnh bình giá đồng *franc* và đổi ngân-bản-vị (*Etalon d'argent*) ra kim-bản-vị (*Etalon d'or*): họ nổi lên phản-đối. Rồi bây giờ Nội-các Blum ký sắc-lệnh phá giá đồng *franc*: họ lại phản-đối nữa.

Việc đó không có gì lạ cả.

Trước kia, trong lúc nền kinh-tế thế-giới bị nghẹt, nước nào cũng tìm đủ phương thế để gỡ rối cho mình: hoặc sửa đổi chế-độ thương-chánh, hoặc giảm giá-trị tiền-tệ; thì ngay lúc đó, chỉ có nước Pháp lại tách riêng ra một mình, không chịu theo ai: Pháp giữ giá-trị tiền-tệ!

Giữ giá-trị tiền-tệ: về mặt quốc-tế giao-dịch, Pháp đã bị các nước bao vây; mà về mặt sanh-sảng bên trong, Pháp lại bị bế tắc!

Pháp có nhiều thứ nguyên-liệu cần bán, mà cũng có nhiều thứ nguyên-liệu cần mua; nhưng giá-trị tiền-tệ của các nước thì thấp, mà giá-trị tiền-tệ của

Pháp lại cao : còn ma nào chịu mua nguyên-liệu của Pháp ?

Họ không mua nguyên-liệu của Pháp, là một mối nguy rồi. Mà Pháp lại cứ phải móc tiền túi ra mua nguyên-liệu của họ mãi, thì càng nguy hơn nữa !

Tiền ra có, tiền vô không, số vàng dự-trữ trong băng mỗi ngày càng khuyết thêm ; nhân đó, số vàng dẫn kho (kim-tệ-hóa) của băng không còn tương-dương với số bạc giấy của nhà băng đã phát ra, làm cho bạc giấy mất giá-trị, làm cho dân-chúng mất tin-nhiệm với nhà băng ; họ lần hồi đem bạc giấy tới băng đổi lấy vàng về : khiếm-khuyết lý-tài, Ngân-sách chình-lệch !

Đồng-thời, hàng-hóa các nước, nhưt là nước Nhựt, bán một giá thật rẻ, ai ai cũng thích mua dùng, chính dân-chúng Pháp cũng phải mua dùng. Hàng-hóa Pháp vì đó bị mất mỗi hàng giữa thị-trường thế-giới.

Hàng-hóa Pháp bị ối, thì cuộc sản-xuất hàng-hóa của Pháp phải ngưng. Mà cuộc sản-xuất ngưng, thì các xưởng kỹ-nghệ Pháp phải kế-tiếp nhau bớt công-nhân ra, giảm tiền lương xuống !

Nạn thất-nghiệp càng bừa càng tăng gia. Nạn đói khó càng bừa càng sâu sắc.

Nạn thất-nghiệp, vì số công-nhân bị sa-thải lần lần nhiều thêm. Nạn đói khó, vì số công-nhân còn sở làm, bị chủ sụt lương quá nhiều, mà giá vật-thực

hay các món nhu-cần, mỗi mỗi đều giữ giá y-nhiên như cũ.

Nền kinh-tế của Pháp bây giờ bị nguy-khôn vô cùng !

Phải làm sao ?

Sau khi ký sắc-lệnh bình giá đồng *franc* ít lâu (tháng Juin 1928), thấy dân-chúng mất tin-nhiệm, đem bạc giấy tới băng đổi lấy vàng về lan lãn thêm nhiều ; Chính-phủ lạnh trí, ký ngay một đạo sắc-lệnh khác buộc những người đem bạc giấy tới băng đổi lấy vàng về : mỗi lần đổi phải từ 200.00 *francs* sắp lên mới được.

Đạo sắc-lệnh này cũng không cứu vớt được số vàng dự trữ của nhà băng Pháp-quốc : (Banque de France) là bao nhiêu, vì số thâm-thũng lỗ đã quá nhiều.

Dân-chúng vẫn mất tin-nhiệm với bạc giấy của nhà băng.

Vi vậy, tới tòa Nội-các Flandin, Thủ-tướng Flandin mới tính tới việc đúc đồng vàng cỡ nhỏ đem phát-hành, để gây sự tin-nhiệm trở lại giữa nhà băng với dân-chúng.

Tháng Septembre 1931, nước Anh đổi kim-bản-vị ra ngân-bản-vị để mong vẫn-cứu tình-hình kinh-tế đương nguy-bách.

Nước Mỹ cũng bỏ kim-bản-vị.

Rồi cả gần 50 nước khác cũng tiếp-tục nhau hạ giá-trị tiền-tệ luôn.

Chẳng những hạ giá-trị tiền-tệ mà thôi, chính Mac Donald là Thủ-tướng Anh, trải qua ba lần tổ-chức Nội-các, đều giữ luôn cái chánh-sách « tự-do mậu-dịch » (*libre échange*) để vãn-cứu nạn thất-nghiệp và nền kinh-tế nguy-nan cho nước.

Có Pháp là khẩn khẩn một mực : giữ giá-trị tiền-tệ và dựng cao bức tường quan-thuế.

Phái Tư-bổn Pháp định rằng cái chánh-sách « bảo-hộ mậu-dịch » (*protectionnisme*) là một phương-sách hay, để bảo-hộ cho kỹ-nghệ Pháp được phát-đạt trở lại; nhưng nào dè đó là một chánh-sách rất vụng-về: nên kỹ-nghệ Pháp càng nguy-ngập tới!

Không còn cách gì vụng-về được nữa, bọn Lý-tài có chơn trong ban Quản-ly của nhà băng Pháp-quốc, là cơ-quan của hai trăm gia-đình Tư-bổn Pháp, mới tính một kế thật cao : đưa Laval lên lập Nội-các để ký sắc lệnh rút trong Ngân-sách của Chánh-phủ ra trợ-cấp hầu cứu vớt nền kỹ-nghệ, tức là lấp cái lỗ trống của tư-tiền Tư-bổn Pháp đã bị lũng!

Kế này, hay thì vẫn có hay; nhưng lại bị một điều hớ : rút trong Ngân-sách để lấp chỗ lỗ trống của Tư-bổn, rồi biết lấy đâu để lấp chỗ lỗ trống của Ngân-sách ?

Rốt cuộc, Laval lại phải ký hăm mấy đạo sắc-lệnh khác để rút tiền lương quan-lại và lao-động tấp vào chỗ lỗ trống của Ngân-sách.

Tới đây, phong-trào phản-đối nổi lên lung-tung.
Ở Brest, Toulon, Marseille, Paris, và nhiều nơi
khác gây cuộc biểu-tình hoặc đình-công để phản-
kháng kịch-liệt.

Liệu không thể ru phong-trào được, Laval lại
kỳ sắc-lệnh khác truất 10 phần 100 tiền ơ phổ cho
quan-lại và lao-động, để bù lại số tiền lương của họ
đã bị truất.

Đó là một cái chánh-sách « Đem thịt chuột cho
mèo ăn để lấy da mèo đem bán, rồi dùng thịt mèo
cho chuột ăn lại » !

Bấy nhiêu việc đó, đủ chứng tỏ cho chúng ta
nhận thấy rõ ràng: trước kia sở-dĩ đảng Cộng-sản
Pháp phản-đối Chánh-phủ việc bình giá đồng *franc*,
là vì việc bình giá đồng *franc* làm cho nãy sanh
nạn thất-nghiệp thêm nhiều và giá-trị sanh-hoạt
(*le coût de la vie*) của dân-chúng càng khốn-khó.

Con ngay nay ?

Ngày nay Chánh-phủ Blum phá giá đồng *franc*,
thì đảng Cộng-sản cũng lại vì quyền-lợi của Vô-
sĩ và quan-chúng lao-khổ mà phản-đối.

Là vì, sau khi lên lập Nội-các ít lâu, Léon Blum
há lai vụng gì mà không biết rằng rồi đây mình sẽ
phải cho đồng *franc* đổ ?

Nếu đã biết trước, thì tại sao Léon Blum lại không
phá giá đồng *franc* trước khi ban-hành lệ làm giao-

kèo gộp (*contrat collectif*) giữa hai phái Lao-động⁸ và Tư-bồn ?

Lệ làm giao-kèo gộp đã ban hành, nghĩa là số tiền công tối-thiểu (*salaire minimum*) của Lao-động đã qui-định đánh rành bằng giấy trắng mực đen rồi, thì bây giờ Chánh-phủ Blum lại buông tay cho đồng *franc* đổ !

Đồng *franc* đổ, tức là một cái nhượng-bộ trong nhiều cái nhượng-bộ khác của Chánh-phủ Blum đối với phái Tư-bồn Pháp; và là một cái thất-sách trong nhiều cái thất-sách khác của Chánh-phủ Blum đối với phái Vô-sản Pháp vậy.

Tiền lương của Lao-động thì đã nhất định rành rẻ trong tờ giao-kèo gộp, mà sau khi đồng *franc* đã phá giá, thì giá-trị sanh-hoạt lại cao lên. Thiệt hại cho Lao-động ở chỗ đó !

Giá-trị tiền-tệ hạ, nhưng mấy nhà Tư-bồn, Thương-mãi, họ không hề chịu hạ giá hàng-hóa và phẩm-thực của họ bao giờ. Vì họ quyết không chịu lỗ.

Hồi trước giá bạc cao, món hàng này họ để giá là 10 *francs*. Bây giờ giá bạc hạ, họ để lại là 13 *francs* 77. Chánh-phủ làm gì họ ?

Vì sau khi Chánh-phủ ra lệnh hạ giá đồng *franc* rồi, rồi vì muốn ngừa mối hại cho phái Lao-động, Chánh-phủ liền đề-ngợi xin Nghị-viện hãy cho Chánh-phủ được trọn quyền trừng trị những bọn đầu-cơ (*spéculateurs*) bóc lột dân-chúng trong dịp

đồng *franc* hạ giá, và có quyền sửa đổi tiền lương Lao-động tùy theo giá-trị sanh-hoạt cao, thấp. Nhưng rồi... đề-nghị này bị Thượng-nghị-viện đẩy trôi.

Thượng-nghị-viện đẩy trôi việc ấy, là đều không ai còn lấy làm lạ. Chỉ lấy làm lạ là sao Chánh-phủ Blum đã có lòng lo cho quyền-lợi Lao-động, mà lại lo một cách quá trễ tràng.

Rốt cuộc lại, Lao-động và dân-chúng Pháp vẫn chịu thiệt-hại.

Vì nhờ sức tranh-đấu, vừa được lên chút ít tiền lương, thì nay đồng *franc* hạ giá, giá-trị sanh-hoạt tăng lên; tình-cảnh của Lao-động và dân-chúng Pháp ở đâu vẫn hườn lại đó!

Số lương tối-thiểu đã hoạch-định trong tờ giao-kèo gộp kia, chỉ là một thứ hoa thơm để giúp cho Lao-động và dân-chúng Pháp may ra sẽ quên được cái hoàn-cảnh thực-tại cũng chưa biết chừng...

Đi vào giờ không chịu là...
Hỏi: Trước giờ học cao, môn hàng này học gì?
Đáp: Học giờ giá học cao, học là là là...
Franc 77. Chính phủ làm gì?
Vi sao lại Liên-đoàn ta hiện là ở đồng (Franc)
Tôi rõ vì mỗi ngày mỗi học hỏi cho phải Lao-động.
(Chính phủ làm...)
Chẳng lẽ được trọn vẹn trong những học...
hỏi (répondent) học là dân-chúng trong dịp

II

Đồng Franc dấp Đông-dương vào chỗ nghẹt !

Ảnh-hưởng của đồng « *franc mới* » ăn lan qua Đông-dương.

Đồng *franc* của Pháp và đồng *piastre* của Đông-dương vẫn liên-lạc mật-tiết nhau; đồng *franc* đã hạ giá, đồng *piastre* không thể bình giá được : rồi nó sẽ đổ.

Nhưng, nó chưa đổ ngay bây giờ. Thế nào nó cũng còn sống sót trong một thời-gian ít lâu nữa.

Trong cái thời-gian ấy, dân-chúng Đông-dương có lợi hay có hại ?

Có hại : hại cho dân-chúng lao khổ.

Sau khi đồng *franc* ở Pháp hạ giá, ông Tổng-trưởng bộ Thuộc-địa Marius Moutet liền đánh điện-văn qua dặn nhà cầm quyền ở Đông-dương hãy đề phòng và trừng trị bọn đầu-cơ lên giá hàng-hoá và, trong khi chưa có lệnh phá giá đồng *piastre* của Đông-dương, thì đồng *piastre* của Đông-dương vẫn còn là 10 *francs* y như trước.

Lại một cái thất-sách nữa.

Thì chính mấy nhà Kỹ-nghệ, Thương-mãi Pháp họ đầu-cơ (*spéculer*) trước hết chớ nào phải ai xa lạ gì đâu: những hàng-hoá của họ gửi qua bán cho Đông-dương sau ngày đồng *franc* hạ giá, đều lên

giá 10 hoặc 15 phần trăm hết! Họ viện lẽ rằng vì đồng *franc* hạ giá và vì thi-hành lệ làm việc « tuần-lễ 40 giờ » (*Semaine de quarante heures*).

Người Pháp đầu-cơ được, thì sao người Tàu lại đầu-cơ không được?

Thế rồi bao nhiêu những tiệm buôn Khách-trú cả lớn lẫn nhỏ ở khắp Đông-dương (Nam, Trung, Bắckỳ, Caomiên và Lèo) đua nhau lên giá hàng-hoá thật mắt, bất kể hàng-hoá ngoại-quốc hay bản-xứ.

Muốn ngừa nạn đầu-cơ bóc lột dân, Chánh-phủ Đông-dương một mặt ra lệnh cấm-chỉ việc đầu-cơ, một mặt lập « Ủy-ban trông nom giá sanh-hoạt » (*Commission de surveillance des prix*) để điều-tra và trừng-trị những bọn đầu-cơ. Nhưng trong hai việc làm của Chánh-phủ, đều vô hiệu-quả.

Bọn đầu-cơ vẫn cứ đầu-cơ. Chúng đầu-cơ mà Chánh-phủ không thể trừng-trị chúng được.

Bọn Khách-trú quỉ quyết vô cùng. Chánh-phủ ra lệnh buộc mỗi tiệm, quán, hoặc gian-hàng buôn bán phải làm bảng viết chữ nét lớn (*chữ bề đứng 1 tấc, nét ngang 1 phân*) kê rõ giá hàng của mình bán, để người mua cứ coi theo đó mà trả tiền; chớ không được để âm-thầm rồi muốn bán bao nhiêu thì bán. Và trong bảng phải để luôn giá hàng cũ của mình bán nữa.

Chánh-phủ mắc điểm tại « ba Tàu » rồi!

Chúng gạt Chánh-phủ một cách dễ ợt!

Hồi trước 10 lít gạo chúng bán 46 xu, bây giờ chúng bán lên tới 55 hoặc 60 xu; nhưng trong bảng chúng cứ để ấu là hồi trước chúng bán 55 hoặc 60 xu, rồi bây giờ chúng cũng bán 55 hoặc 60 xu, bán đúng y giá cũ. Chánh-phủ huề! Vì việc vô bằng-cớ. Huống chi, chúng mua gạo mất, biểu chúng bán rẽ được à? Kinh-tế tương quan: một món đã mất, trăm món khác phải mất theo hết!

Chánh-phủ thi hảo-ý, quyết trừ hại cho dân; song tiếc gì chỗ hảo ý ấy không được kết-quả.

Cái lỗi ấy tại đâu?

Không phải tại Khách-trú: tại đồng *franc*!

Nền kinh-tế của Đông-dương mấy năm nay bị ngưng trệ, nạn đói khó đã tràn-trề: lúa bán không chạy, các ty các sở đua nhau bớt người làm, sụt tiền lương; các cửa hàng và đám người mua gánh bán bùng bị ế-nhệ. Số lao-động bị thất-nghiệp đã đầy-đầy. Số người lao khổ điêu đứng, chết đói chết lạnh đã lan khắp.

Trong khi dân chúng Đông-dương đương chết ngột, thì đồng *franc* lại đổ.

Rồi tiếp theo đồng *franc*, giá hàng-hoá và các thực-phẩm, dầu ngoại-quốc hay bản-xứ, mỗi mỗi đều soi-soi vọt lên.

Giá-trị sanb-hoạt cứ càng vọt cao lên, mà tình-cảnh dân-chúng vẫn ở mãi trong chỗ cũ.

Đồng *franc* dắc Đông-dương vào chỗ nghẹt!

Một điều thất-sách hơn hết là sau khi đồng *franc* ở Pháp đã hạ giá, mà nó vẫn còn giữ giá cũ là 10 *francs* với đồng *piastre* Đông-dương.

Hồi trước đồng *franc* còn giữ giá cũ, thì nhà Thương-mại Kỹ-nghệ Pháp định giá cái nón nữ này 20 *francs*, cái xe-đạp kia 200 *francs*. Nhưng bây giờ đồng *franc* đã giảm giá, thì có bao giờ họ chịu thiệt? Họ phải định lại cái nón 27 *francs* 54, cái xe - đạp 275 *francs* 40.

Đông-dương vô-cớ mà bị hại.

Vì đồng *piastre* của Đông-dương còn y giá cũ là 10 *francs*.

Mỗi một đồng *piastre* là 10 *francs*, trước sau vẫn một giá nhưt-định. Nhưng hồi trước khác, bây giờ khác.

Hồi trước, dân Đông-dương chỉ phải trả cho nhà Thương-mại Kỹ-nghệ Pháp giá cái nón là 2 đồng, giá cái xe-đạp là 20 đồng, tính theo đồng *piastre* Đông-dương. Nhưng bây giờ, cũng tính theo đồng *piastre* Đông-dương, dân Đông-dương phải trả cho nhà Thương mại Kỹ-nghệ Pháp giá cái nón tới 2 đồng 75 xu 4 điếu, và cái xe-đạp tới 27 đồng 4 cắc tư!

Một người làm việc mỗi tháng là 30 đồng bạc lương, với đồng *franc* còn giá cũ thì đủ là 30

thật. Vì lúc đó thời-giá còn rẻ, người ấy có thể sống một cách eói-ghém với số tiền lương kia được. Song ngày nay tuy người ấy cũng còn là 30 đồng bạc lương mỗi tháng, mà vì giá-trị tiền-tệ đã giảm, giá-trị sanh-hoạt lại lên cao, số 30 đồng bạc kia hiện giờ, tính theo đồng *franc*, nó chỉ còn lổi 22 đồng thôi: người ấy phải sống một cách thốn-thiếu. Thốn thiếu mà họ không biết. Họ cứ in trí là số tiền lương vẫn còn đủ 30 đồng như thường.

Chỉ kể sơ sơ vài món lặt vặt, đã thấy rõ cái nạn « đồng *franc* đã hạ giá mà đồng *piastre* còn bình giá » nó làm thiệt-hại dân-chúng Đông-dương ra sao rồi.

Huống chi, kể về đồ bôn-xứ (*Production locale*) thì Đông-dương không sản-xuất được món chi nhiều, chỉ trừ ra lúa, bắp, tiêu, hàng lụa, hoặc một ít món khác. Kỳ dư bao nhiêu những món nhu-cần khác đều phải mua của nước ngoài. Cái tiếng « nước ngoài » nghe thì rôm, song kỳ thật là mua đồ của Pháp đã gần hết. Vì đồ nước nào khác không tiện nhập-cảng vào Đông-dương nhiều, bởi họ bị một cái tức ngăn trở rất lớn: thuế Thương-Chánh!

Dân Đông-dương là số người tiên-thụ (*Consommateurs*) của nền kỹ-nghệ thương-mại Pháp, tiên-thụ có lẽ nhiều hơn hết trong các Thuộc-địa khác của Pháp, thế mà trong khi đồng *franc* ở Pháp đồ thì đồng *piastre* ở Đông-dương vẫn còn giữ nguyên

giá cũ là 10 francs, làm cho dân-chúng Đông-dương bị thiệt-hại đủ mọi bề.

Bà Andrée Violis, một nhà viết báo trứ-danh của Pháp, là người rất am-hiêu tình-thế Đông-dương, trong khi đến yết-kiến ông Bộ - trưởng Thuộc - địa Marius Moutet để hỏi ý-kiến ông về van-đề cải-cách Thuộc-địa, nhất là Thuộc - địa Đông-dương, ông Moutet có nói :

— « Thế nào cũng cần phải lo cho dân Thuộc-địa
« đủ an, săn sóc cho họ, lo đến vấn đề nhà ở của họ;
« nghĩa là lo cho họ được sung sướng hơn trước
« một chút. Và lại, việc ấy chẳng những vì nhân-
« đạo mà chúng ta phải làm, mà lại vì lợi riêng
« của chúng ta nữa. Vì mỗi người dân Thuộc-địa
« sau này có thể trở nên một người tiêu-thụ hàng-
« hoá của chúng ta. Thế thì lo cho họ sung-sướng,
« chính là chúng ta làm lợi cho chúng ta vậy.

Phải, ông Moutet nói thật tình mà chí-lý lắm.

Dân Đông-dương bao giờ cũng vẫn là một người khách-hàng tốt của Pháp, bất cứ ngày trước, ngày nay, hoặc ngày sau.

Mà đối với một người khách-hàng tốt như vậy, thì tại sao Chánh-phủ Pháp nỡ quên họ, mỗi khi thay đổi một sự gì ?

Dẫu sao thì sao, nhưng hiện-thời đã thấy Chánh-phủ Blum làm một việc có ảnh-hưởng xấu cho dân-chúng Đông-dương chẳng nhỏ vậy.

III

Từ đồng *Piastre* Đông-dương tới bức tường quan-thuế...

Đồng *piastre* Đông-dương có khác hơn đồng *franc* của Pháp.

Trước năm 1930, đồng *piastre* lấy bạc làm bản-vị (*Etalon d'argent*), thì nó vẫn bằng bạc. Song sau năm 1930, đồng *piastre* đã đổi ra bản-vị vàng (*Etalon d'or*), thì nó lại cũng lại bằng...bạc nốt!

Nhưng đồng *piastre* trước kia, dầu ngân hay kim-bản-vị, giá-trị của nó khi lên khi xuống không chừng. Tới năm 1930, vì có nhà Tư-bổn Homberg, là người có quyền-lợi lớn ở Đông-dương, vận-dộng với hai vị Tổng-trưởng P. Reynaud và Piétri đưa đề-nghị xin Nghị-viện chuẩn-nhận việc bình giá đồng *piastre*; nên ngày 31 Mai năm ấy, Giám-quốc Doumergue ký sắc-lệnh bình giá nhưt định đồng *piastre* là 10 *francs* và trị giá là 655 milligrammes vàng khối.

Trong lúc đồng *piastre* Đông-dương lấy vàng làm bản-vị và bình giá là 10 *francs*, thì tiền-tệ của mấy nước tiếp-cận với Đông-dương như Xiêm, Tàu, Nhật, Birmanie đều lấy bạc làm bản-vị và giá-trị tiền-tệ của họ rất rẻ: Mỗi một đồng *piastre* Đông-dương, đổi thành 2 đồng bạc Hongkong của Tàu.

Cũng trong lúc ấy, quan Toàn-quyền Pasquier lại ký chỉ-dụ tăng thuế xuất-cảng (*taxe d'exportation*) lên tới mười lăm phần trăm (45%); thử hỏi Tàu có thể còn mua bán lúa gạo của Đông-dương ta được nữa không?

Lúa gạo là một món thổ-sản chánh của Đông-dương, mà Tàu là một thị-trường tiêu-thụ lúa gạo của Đông-dương nhiều hơn đâu hết; bây giờ thuế xuất-cảng của Đông-dương đã nặng, giá-trị tiền tệ của Đông-dương lại cao; người Tàu còn thể nào tiêu-thụ lúa gạo của ta được nữa?

Thí dụ: họ mua của ta 100 đồng bạc lúa, thì họ phải tính theo tiền của họ mà trả cho ta tới 200 đồng. Ngoài ra, họ còn phải bị đánh thuế xuất-cảng hết 45 đồng, thành ra họ phải trả thêm 90 đồng bạc của họ nữa, thì công chung lại là 290 đồng. Sự thật, họ chỉ mua có 100 đồng bạc lúa của Đông-dương, mà tính cả tiền tiêu tiền nghệ, họ phải móc túi trả cho ta tới 290 đồng bạc của họ.

Họ không thể mua của ta được nữa.

Nhân đó, Xiêm, Birmanie bèn thừa cơ-hội chiếm mất địa-vị lúa gạo của Đông-dương ở thị-trường Tàu.

Lúa gạo của Xiêm, của Birmanie vì sớm lo canh-cải việc trồng tĩa theo phương-pháp khoa-học, nên tốt hạt, ngon cơm, mà họ lại bán rẻ, vì giá-trị tiền tệ của họ thấp. Còn lúa gạo Đông-dương về phần phẩm (*qualité*) đã chịu thua lúa gạo họ, mà giá-trị tiền-tệ cao, thuế xuất-cảng lại nặng; đứng trước cảnh ấy, người Tàu phải mua lúa gạo của ai bây giờ?

Lúa gạo Đông-dương chết!

Mà lúa gạo Đông-dương chết, thì dân-chúng Đông-dương nguy. Nạn thất-nghiệp, nạn đói khát, nạn kia nạn nọ đổ lũng-tung-ra: đủ một trăm thứ nạn!

Làm sao bây giờ ?

Có biết làm sao : lúa gạo bán cho Tàu. Tàu đã thêm mua ! Dem qua bán cho Pháp, thì Liên-đoàn những nhà sản-xuất lúa mì (*Syndicat des Producteurs de blé*) Pháp đã xin Chánb-phủ hạn-chế lúa gạo Đông-dương nhập cảng sang đất Pháp, để bảo-hộ cho ti ô-sân Pháp.

Chuyện chơi chơi mà chết tươi !

Hồi nào lúa còn giá, bán được ra ngoài, thì dân-chúng Đông-dương, đương sanh-kế dễ-dàng, nguồn kinh-tế lưu-thông, nên thương-mãi phát-đạt ; ai ai cũng vẻ mặt hân-hoan. Tới lúc bấy giờ lúa đã chết giá rồi, đến nỗi mấy nhà Đại-địa-chủ hoặc Tư-bồn-bồn-xứ là đám người bấy lâu sung-sướng, hống-hách như trời, mà bây giờ cũng phải ngồi khoanh tay ngáp ngược hết !

Có kẻ muốn lên mặt nhà kinh-tế-học (*Economiste*) dám tiên-đoán : « Đồng *franc* hạ giá, giá-trị sanh-hoạt của dân-chúng Đông-dương vọt cao lên ; đó chỉ là tại bọn đầu-cơ thủ lợi đó thôi. Hãy đợi sau khi đồng *piastre* đổ theo, thì nền kinh-tế Đông-dương sẽ thanh-vượng trở lại : Ta bán lúa cho Tàu ! »

Khéo nói cà-rỡ thì thôi !

Bây giờ mà còn hy-vọng bán lúa gạo cho Tàu à ?

Đó là một điều làm cho một số ít người không thể tin được.

Vì lúa gạo của ta hiện nay, chẳng những đã mất địa-vị ở trên thị-trường Tàu, mà nó lại mất luôn cả giá-trị ở trên thị-trường Tàu nữa !

Rồi lại tới vấn-đề quan-thuế....

Vấn-đề này đã làm sôi-nổi giữa viện Hội-đồng
quần-hạt trong phiên nhóm vừa rồi.

Mà người đứng lên gây cuộc công-kích dữ-dội
đó, lại là M. Neumann, một Nghị-viên bên phái
người Pháp.

Đầu viết bài trong báo « *Presse Indochinoise* »
hay tới giữa Nghị-viện, M. Neumann vẫn một mực
công-kích kịch-liệt ông Marius Moutet về vấn-đề
quan-thuế, và ông ta cho đó là cái hàng - rào
(*barrières douanières*).

Viết mấy hàng này, tôi không cốt ý nói tới M. Neu-
mann. Tôi chỉ muốn nhắc tới một vấn-đề cần-
thiết mà vừa rồi đã làm chần-động giữa viện Hội-
đồng quần-hạt.

Vấn-đề này, bấy lâu dân-chúng Đông-dương bất
bình đã nhiều. Chỉ vì không có dịp nói ra hoặc,
có dịp mà lại không tiện nói.

Theo khoản trước, tôi có nói rằng hàng-hoá bản-
xứ của Đông-dương không được mấy món, nên
hầu hết phải mua dùng của nước ngoài.

Mà hàng-hoá bản-xứ của Đông-dương đã không
có mấy món, mỗi mỗi phải mua của nước ngoài
mà dùng, thì chế - độ Thương - chánh của Đông-
dương còn dựng cao lên làm gì?

Một việc hết sức trái ngược.

Khi nào một nước mà thuế Thương-chánh (tức
quan-thuế) cao, là họ dụng-ý ngăn-ngừa hạn-chế
hàng-hoá nước ngoài nhập-cảng vào làm hại hàng-
hoá trong nước của họ. Còn Đông - dương là xứ

phải dùng đồ của nước ngoài, mà thuế 'thương-chánh cũng đánh nặng, là tại làm sao?

Chỉ vì tại Chánh-phủ muốn hạn-chế hàng - hoá các nước dùng nhập-cảng được vào Đông-dương, để dân-chúng Đông-dương phải tiêu-thụ hàng-hoá của Pháp.

Kỹ-nghệ Pháp chiếm độc-quyền ở thị - trường Đông-dương.

Cách chiếm độc-quyền như vậy, nó không có lợi cho Đông-dương thật nhiều.

Vì dân-chúng Đông-dương đương ở trong một trình-độ sanh-hoạt rất thấp, mà luôn luôn phải tiêu-thụ những hàng-hoá do lao-động Pháp là hạng lao-động đã lên một trình-độ sanh-hoạt rất cao sản-xuất ra, thì nó ngược đời làm sao!

Lao-động Pháp giờ làm ít, tiền lương nhiều, hưởng quyền kia lợi nọ, thì tất-nhiên món hàng của họ làm ra, nhà Kỹ-nghệ thương-mại Pháp phải bán giá rất cao mới có lời.

Còn Đông-dương?

Với Đông-dương thì, dân lao-động giờ làm thật nhiều, việc làm thật mệt nhọc, mà tiền lương lại hết sức ít-oi. Đã vậy, từ mấy năm nay lại bị chủ cứ lần hồi sụt lương hoặc vì ý riêng, hoặc vì do sắc-lệnh của Chánh-phủ, nên tình-cảnh đám người đương còn có số ăn làm mà bị điều-đứng đủ trăm bề.

- Còn quảng-đại quần-chúng thì việc mua bán ế-nhệ, dương mưu sanh rất đổi khó-khăn; lớp thì bị sưu kia thuế nọ cả trăm thứ dập-dồn, hết phương vùng-vẫy.

Trong cảnh trạng ấy, dân Đông-dương lại phải-tiêu-thụ hàng-hoá của Pháp: cái thứ hàng-hoá mắt giã!

Trong khi đó, hàng-hoá của Xiêm, của Nhứt, của Ăng-lê là những thứ hàng-hoá vừa tốt, vừa chắc, lại vừa rẻ ở Thượng-hải, ở Singapour, ở Bangkok cứ dăm dăm nhìn vào Đông-dương mà không dám vào: bị bức tường quan-thuế cản!

Làm tiền công ít, sắm ăn mặc hao tốn nhiều. Cái thứ sống ở Đông-dương mà xài đồ theo bên Pháp đó, dân Đông-dương phải chết mòn hết.

Tóm lại, từ việc đồng *franc* đổ, tới vấn-đề quan-thuế cao, những sự ấy có lợi cho ai đâu không hay; rốt cuộc, dân-chúng Đông-dương cứ nai lưng lớn ra chịu trận.

Gát vấn-đề quan-thuế qua một bên, nội một việc đồng *franc* ở Pháp đổ, tình cờ đã đưa tới cho Đông-dương một điềm hay: cái điềm chết đói!..

Sắp ra quyền:

« **Chữ-nghĩa Phát-xít với nội-chiến**

Tây-ban-nha »

E.N.L.O.V.

Bayard Mod

TAILLEUR

°° N° 40 °°
RUE GEORGES GUYNEMER

°° SAIGON °°
CHỢ-CŨ

MAY ĐÚNG KIỂU KIM - THỜI
GIÁ RẺ
THỢ KHÉC
MAY MAU

có đủ các thứ vải trắng và màu,
tussor, laine, nỉ, đồ thượng hạng

NHA BAO SANH MƠI
Số 5 đường LÒ-ĐỨC PHÚ-NHUẬN

PHÒNG RỘNG RẢI
ĐÚNG VỆ-SANH

do Chủ - nhơn cô mụ tốt nghiệp

NGUYỄN - THỊ - HAI
ĐÚNG TRÔNG NOM

L. O.

NAM - THANH

Rue Jean Eudel N° 4 Khánh-Hội

Tiệm may y-phục vừa Tây vừa Nam. Thợ may. May mau. Giá rẽ. Kỹ lưỡng. Có đủ các thứ hàng vải Tây Nam.

Một cái quán nhỏ (Echoppe) của hiệu « Nam-Thanh » số 40, đường Vannier, Chợ-cũ Saigon, trữ bán đủ các món phụ-thuộc bàn viết, đủ các món cần dùng cho học trò, đủ các thứ báo hằng ngày, hằng tuần, đủ các thứ sách xem, sách học và rất nhiều thứ cần dùng khác. Đồ thật tốt. Giá thật rẽ.

PHƯỚC - HƯNG

Rue P. Blanche prolongée N 169

— (Khit bên chợ Phú-nhuận) —

Chuyên bán đủ các thứ hàng, lảnh, nhiều lựa, vải, nhiều màu, nhiều hạng, nhiều cỡ, thứ thật tốt có, thứ vừa vừa có. Và bán mùng, mền, chén, tộ, đĩa giấy, mực, viết, đủ đồ dùng cho học trò.

Bán sỉ, bán lẻ, tinh giá rất rẽ. ■ Chủ-nhơn tiếp đãi tử tế. —

PHƯỚC-LẬP-THÀNH

— Ở ngan ga xe điện Gò-vấp —

SỚM MAI: bán đủ các món đồ ăn điểm-tâm.

TRƯA và CHIỀU: bán cơm annam, cơm sườn, cơm gà.

TỐI: bán bánh đập, bánh hỏi thịt heo, bò nướng và thịt bò búng.

Ngày rằm, mồng một có bán cơm chay.

Có bàn Billard để khách vào chơi giải trí.

Thợ nấu ăn, làm bánh thật khéo. Bồi lễ phép, dễ sai. Bán giá rẽ hơn các tiệm khác.